

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ S360
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ S360

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: S360 INTERNATIONAL INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY S360

2. Mã số doanh nghiệp: 0110879175

3. Ngày thành lập: 01/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 4, ngõ 170 Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà
Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945420066

Fax:

Email: congtycphandautus360@gmail.com. Website:
com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
2.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
3.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
4.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn tại nhà máy theo đúng quy định của pháp luật	1075
5.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, lúa mì, ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hạt, quả có dầu; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn thuốc lá lá; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn da sống và bì sống; - Bán buôn da thuộc; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác, phế liệu, phế thải và sản phẩm phụ được sử dụng cho chăn nuôi động vật; (Chỉ bán buôn các loại cây thảo mộc, cây rừng trong danh mục được pháp luật cho phép; loại trừ lâm sản và động vật Nhà nước cấm kinh doanh)	4620(Chính)

8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau quả; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác; - Bán buôn chè;	4632
9.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn;	4633
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh bao gồm: + Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; + Bán buôn hàng mỹ phẩm: Son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt...; + Chế phẩm vệ sinh: Xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh... (Trừ đồ chơi, trò chơi nguy hiểm, đồ chơi, trò chơi có hại tới giáo dục nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc tới an ninh, trật tự an toàn xã hội)	4649
11.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại cấm)	4690
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
13.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
14.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
16.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc; Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772

17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ thủy sản tươi sống lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thủy sản đông lạnh lưu động hoặc tại chợ.	4781
18.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí, trừ hoạt động của đấu giá viên)	4789
19.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
20.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
22.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
23.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
24.	Đào tạo sơ cấp	8531
25.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Giáo dục trung cấp nghề nghiệp (không hoạt động tại trụ sở). Dạy nghề.	8532
26.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ hoạt động của sân nhảy, vũ trường)	8551
27.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; Dạy hội họa; Dạy nhảy; Dạy kịch; Dạy mỹ thuật; Dạy nghệ thuật biểu diễn.	8552
28.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phương pháp học, phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy về kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; (Trừ: Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể và Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559

29.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; - Dịch vụ kiểm tra giáo dục; - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên;	8560
30.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn thủ tục cấp visa, giấy phép lao động, thẻ tạm trú cho người nước ngoài, dịch vụ quyền sử hữu công nghiệp, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan, thủ tục hành chính (Trừ tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý theo quy định của Luật Luật sư)	7020
31.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490
32.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Đóng gói bảo quản dược liệu. Đóng gói và bảo quản thủy hải sản. Đóng gói và bảo quản rau, hoa, quả tươi, khô, đóng gói và bảo quản thực phẩm chức năng	8292
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh – Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; – Bán lẻ đèn và bộ đèn; – Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; – Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; – Bán lẻ thiết bị gia dụng; – Bán lẻ nhạc cụ; – Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; – Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG ANH DŨNG	Tổ Cạn Sơn 1, Phường Văn Dầu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	70,000	0310810037 78	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	70.000	700.000.000	70,000		
2	PHẠM KHẮC HÙNG	46 Tổ 26, Khu dân cư 3, Liễu Giai, , Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	0300760083 46	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

3	PHẠM TUẤN LINH	Tổ 11 Nghĩa Đô, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001081008056
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRƯỜNG ANH DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/05/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031081003778

Ngày cấp: 18/04/2024

Nơi cấp: Cục CSQL HC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ Cận Sơn 1, Phường Văn Dầu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ Cận Sơn 1, Phường Văn Dầu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội